

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN

-----o0o-----

Bản án số: 33/2024/HS-ST

Ngày: 14/03/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Toàn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Đâu, bà Nguyễn Thị Lệ Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai An – Thư ký Tòa án TP Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP Vinh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Yến - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 03 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Thanh N** - Sinh ngày 03 tháng 11 năm 1999 tại thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT: Khối 5, phường Bến T, TP Vinh, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Thanh Nhân và bà Lê Thị Quyên; Vợ: Hoàng Thị Thu Hà, sinh năm 1998; Con: có 02 con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2024; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/11/2018 đến ngày 06/12/2018 được trả tự do, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Duy T** - sinh ngày 23 tháng 03 năm 1999 tại thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Khối 10, phường Bến T, TP Vinh, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Duy Đạt và bà Dương Thị Hải Yến; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: - Ngày 18/01/2017 Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 12

tháng về tội “Gây rối trật tự công cộng”; Nhân thân: - Ngày 10/01/2019 Tòa án nhân dân TP Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 04 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” và 06 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Tổng hợp hình phạt buộc Nguyễn Duy T phải chấp hành hình phạt chung cho cả 2 tội là 04 năm 06 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/7/2022; - Ngày 13/11/2023 Tòa án nhân dân TP Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án số 346/HS-ST ngày 13/11/2023; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/11/2018 đến ngày 24/2/2019 được trả tự do. Hiện đang bị thi hành án tại Trại giam số 3 – Bộ Công An trong vụ án khác.

- Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo Nguyễn Duy T: Ông Nguyễn Duy Đạt – sinh năm 1958; Trú tại: Khối 10, phường Bến T, TP Vinh, tỉnh Nghệ An - có mặt.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Duy T: Ông Nguyễn Văn Hùng - Công tác tại Văn phòng luật sư Dung Sự và cộng sự - Đoàn luật sư tỉnh Nghệ An – có mặt.

- Người có quyền lợi, N vụ liên quan: Anh Nguyễn Trung H – sinh năm 1995 - Trú tại: Xóm Ngũ Phúc, xã Hưng Lộc, thành phố Vinh, Nghệ An – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào trưa ngày 27/11/2018 Lê Thanh N, Nguyễn Duy T và Lê Đăng N (không rõ nhân thân lai lịch) đi ăn cưới tại xã Hưng Lộc, thành phố Vinh gặp anh Nguyễn Trung H (trú tại xóm Ngũ Phúc, xã Hưng Lộc, thành phố Vinh). Do trước đây giữa N và anh H có mâu thuẫn với nhau nên sau khi ăn cưới xong N rủ T và N đến nhà anh H để dọa đánh anh H thì T và N đồng ý. Lúc này, N có mang theo một gậy sắt 3 khúc để trong túi áo khoác và một khẩu súng diêm ổ quay bằng nhựa màu đen, bên trong súng có băng đạn bằng nhựa chứa các hạt nổ (thuộc đồ chơi nguy hiểm) bỏ trong túi xách mang theo bên người. Khoảng 13 giờ cùng ngày, N điều khiển xe máy BKS 37B2-84378 chở T ngồi giữa, N ngồi sau đi đến nhà anh H, trên đường đi N đưa cho T khẩu súng diêm ổ quay, T cầm khẩu súng bỏ vào túi áo khoác của mình. Khi đến ngã tư giao nhau giữa đường Trần Minh Tông với đường Đặng Như Mai thuộc xóm Ngũ Phúc, xã Hưng Lộc, thành phố Vinh thì N nói N dừng xe lại bên lề đường, còn N đi bộ lại nhà anh H ở số 74 đường Đặng Như Mai. Khi đến trước cổng nhà anh H, N gọi anh H ra đường nói chuyện, khi anh H mở cửa ra

thì N rút gậy sắt 3 khúc từ trong người ra đánh anh H, một phát trúng vào bụng và một phát vào gáy. Thấy N cầm gậy đánh, anh H hoảng sợ bỏ chạy vào nhà và hô hoán. Quá trình N đánh anh H thì N và T không có hành động, lời nói gì. Thấy anh H bỏ chạy vào nhà và hô hoán thì N cầm gậy sắt đi ra nói T và N đi về. N điều khiển xe máy chở N ngồi giữa, T ngồi sau. Lúc này nghe ồn ào, xô xát nên anh Nguyễn Văn Luận mở cửa nhà anh Luận ở đường Đặng Như Mai, thuộc xóm Ngũ Phúc, xã Hưng Lộc, thành phố Vinh đi ra đường hô hoán. Thấy vậy, Nguyễn Duy T đã rút khẩu súng diêm ổ quay từ trong người ra bắn hai phát gậy tiếng nổ. Khi thấy T cầm súng bắn gậy tiếng nổ, anh Luận sợ hãi chạy vào trong nhà. Một số người dân xung quanh nghe tiếng nổ nên cũng sợ hãi. Sau đó N chở Nguyễn Duy T và Lê Thanh N bỏ đi.

Đến chiều ngày 27/11/2018, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và biết Cơ quan Công an đang điều tra nên Nguyễn Duy T, Lê Thanh N ra đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Thương tích Lê Thanh N gây ra cho anh H như sau: 01 (một) vết xây xát ở vùng gáy (sau cổ) kích thước (2,2x0,3) cm và 01 (một) vết thâm tím nhạt màu nằm ngang giữa bụng kích thước (15x4) cm.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 350/TTPY ngày 30/11/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Nghệ An, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của anh Nguyễn Trung H là 0% (Không phần trăm).

Kết luận giám định số 18/KL- PC09(GĐKTHSTT) ngày 04/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

+ Khẩu súng thu giữ gửi đến giám định là *súng diêm ổ quay* thuộc “đồ chơi nguy hiểm”, không phải là súng quân dụng hoặc có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng. Súng sử dụng băng đạn chứa các hạt nổ (*tên gọi khác là đạn diêm*).

+ Băng đạn thu giữ gửi giám định chứa các hạt nổ (*tên gọi khác là đạn diêm*). Băng đạn này được sử dụng cho khẩu súng nói trên. Khi sử dụng băng đạn này để bắn có gây ra tiếng nổ và không gây sát thương.

Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 40/KLGD ngày 25/11/2023 của Phân viện Pháp y tâm thần Bắc Miền Trung kết luận:

+ Tại thời điểm trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” vào ngày 27/11/2018 và tại thời điểm giám định, bị can Nguyễn Duy

T bị bệnh: Chậm phát triển tâm thần nhẹ. Theo phân loại quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10), có mã bệnh là F70.

+ Tại tất cả các thời điểm nêu trên, bị can Nguyễn Duy T hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

- Về dân sự: Anh Nguyễn Trung H không yêu cầu bồi thường.

Cáo trạng số 27/CT-VKS-TPV ngày 08/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh truy tố các bị cáo Lê ThanhN, Nguyễn Duy T về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ quyền công tố giữ N quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, Điều 65 BLHS xử phạt Lê ThanhN từ 27 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 54 đến 60 tháng; Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, các điểm q, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56 BLHS xử phạt Nguyễn Duy T từ 27 đến 30 tháng tù. Tổng hợp với 18 tháng tù tại bản án số 346/2023 ngày 13/11/2023 của Tòa án nhân dân TP Vinh, buộc bị cáo T phải chấp hành hình phạt chung cho cả 2 bản án từ 45 đến 48 tháng tù nhưng được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam (từ ngày 27/11/2018 đến ngày 24/2/2019) và thời gian đã chấp hành hình phạt tù của bản án số 346 ngày 13/11/2023 của TAND thành phố Vinh (từ ngày 07/6/2023 đến ngày 14/3/2024). Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 khẩu súng nhựa, 01 vòng nhựa màu đỏ trên vòng nhựa có gắn đạn diêm, 01 gậy kim loại gồm 3 thanh sắt hình trụ là công cụ phạm tội hiện có tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án TP Vinh. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 BLTTHS, điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Tại phiên tòa các bị cáo Lê ThanhN, Nguyễn Duy T đều thừa nhận về hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên tòa các bị cáo Lê Thanh N, Nguyễn Duy T đều khai nhận về hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát TP Vinh truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đều phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi sử dụng gậy sắt 3 khúc và súng diêm ổ quay đến nhà anh Nguyễn Trung H, trú tại xóm Ngũ Phúc, xã Hưng Lộc, TP Vinh đánh anh H và bắn súng đe dọa gây náo loạn tại đường Đặng Như Mai, xóm Ngũ Phúc, xã Hưng Lộc, TP Vinh, tỉnh Nghệ An mà các bị cáo Lê Thanh N, Nguyễn Duy T thực hiện đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS.

[2.2]. Vụ án thuộc loại nghiêm trọng, có đồng phạm nhưng thuộc loại giản đơn. Hành vi phạm tội của các bị cáo trong vụ án này mang tính bột phát, không có sự trao đổi, bàn bạc trước nhưng đã gây nguy hiểm cho xã hội, gây ồn ào, náo loạn, hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội tại khu dân cư xóm Ngũ Phúc, xã Hưng Lộc, TP Vinh nói riêng và trật tự trị an xã hội nói chung nên cần phải xử phạt nghiêm. Xét vai trò và mức độ tham gia của các bị cáo trong vụ án này thấy rằng: Bị cáo Lê Thanh N là người chuẩn bị công cụ phạm tội và là người đưa khẩu súng diêm cho Nguyễn Duy T với mục đích để đe dọa anh Nguyễn Trung H, Nguyễn Duy T là người chủ động thực hiện hành vi “Gây rối trật tự công cộng” nên đều phải xử phạt mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo. Xét thấy bị cáo Lê Thanh N trước khi phạm tội có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo bản thân nên chưa cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội mà cần xử cho bị cáo được hưởng án treo như lời đề

ngợi của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa để trở thành người có ích cho xã hội. Đối với bị cáo Nguyễn Duy T nhân có thân xấu và đã có một tiền án chưa được xóa án tích, hiện đang chấp hành hình phạt tù của bản án trước nên việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

Xét về các tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lê Thanh N không có tình tiết tăng nặng; Bị cáo Nguyễn Duy T trước khi phạm tội, ngày 18/01/2017 đã bị Tòa án nhân dân TP Vinh xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng về tội “Gây rối trật tự công cộng”, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội là thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Xét thấy bị cáo Nguyễn Duy T hiện đang chấp hành hình phạt tù của bản án số 346/2023 ngày 13/11/2023 của TAND TP Vinh nên cần áp dụng Điều 56 BLHS để tổng hợp bản án, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án theo quy định nhưng được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam (từ ngày 27/11/2018 đến ngày 24/02/2019) và thời gian bị cáo đã chấp hành hình phạt của bản án số 346/2023 ngày 13/11/2023 của TAND TP Vinh (từ ngày 07/6/2023 đến ngày 14/3/2024).

Xét về các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Lê Thanh N được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đầu thú, gia đình có công với cách mạng, có ông nội là thương binh hạng 4/4, là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS; Bị cáo Nguyễn Duy T được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, người phạm tội là người có bệnh bị hạn chế về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi, đầu thú được quy định tại các điểm s, q khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

Đối với hành vi gây thương tích cho anh Nguyễn Trung H do bị cáo Lê Thanh N thực hiện có dấu hiệu của tội “Cố ý gây thương tích”. Quá trình điều tra cơ quan CSĐT Công an TP Vinh đã trưng cầu giám định, kết luận giám định số 350/TTPY ngày 30/11/2018 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Nghệ An kết luận: Tồn thương cơ thể của anh Nguyễn Trung H do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 0% (không phần trăm), chưa đủ tỷ lệ để truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối với Lê Đăng N là người điều khiển xe mô tô chở Lê Thanh N và Nguyễn Duy T đến đánh anh Nguyễn Trung H, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch,

địa chỉ cụ thể nên Cơ quan CSĐT Công an TP Vinh tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[2.3] - Về dân sự: Quá trình điều tra anh Nguyễn Trung H không yêu cầu gì về phần dân sự nên miễn xét.

[2.4]- Về xử lý vật chứng gồm: 01 khẩu súng diêm ổ quay bằng nhựa màu đen, bên trong có một băng đạn bằng nhựa màu đỏ và 01 chiếc gậy sắt 3 khúc đã qua sử dụng là công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Winner, biển kiểm soát 37B2 – 843.78, đăng ký xe mang tên Nguyễn Duy Đạt, sinh năm 1958, trú tại khối 10, phường Bến Thủy, TP Vinh, tỉnh Nghệ An (bố đẻ của Nguyễn Duy T), việc bị cáo T sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện đi đánh anh Nguyễn Trung H ông Đạt không biết, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

[2.4. Về án phí: Các bị cáo Lê ThanhN, Nguyễn Duy T phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Lê ThanhN, Nguyễn Duy T phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

Căn cứ điểm b khoản 2 điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 BLHS xử phạt: Lê ThanhN 27 (Hai mươi bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 54 (Năm tư) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/3/2024). Giao bị cáo Lê ThanhN cho UBND phường Bến Thủy, TP Vinh, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạmN vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Căn cứ khoản 1 điều 318, các điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56, Điều 58 BLHS xử phạt: Nguyễn Duy T 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Tổng hợp với 18 (Mười tám) tháng tù tại bản án số 346/2023 ngày 13/11/2023

của TAND TP Vinh, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 2 bản án là 45 (Bốn mươi lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/6/2023 (ngày bị cáo thi hành hình phạt của bản án số 346/2023 ngày 13/11/2023) nhưng được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam của bản án này (từ ngày 27/11/2018 đến ngày 24/02/2019).

- Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) khẩu súng diêm ổ quay bằng nhựa màu đen, 01 vòng đạn bằng nhựa màu đỏ, 01 gậy sắt 3 khúc đã qua sử dụng là phương tiện phạm tội hiện có tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án TP Vinh, có đặc điểm theo pH nhập kho số NK2024/108 ngày 06/3/2024.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Lê Thanh N, Nguyễn Duy T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/3/2024) các bị cáo, người đại diện hợp pháp và luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Duy T có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Người có quyền lợi, N vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án./.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

+ Nơi nhận:

- Công an TP Vinh
- Viện Kiểm sát TP Vinh
- Viện Kiểm sát tỉnh Nghệ An
- Chi cục THADS TP Vinh
- Người tham gia tố tụng
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Khánh Toàn